

Bản án số: 25/2021/HS-ST
Ngày 05-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đăng N

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Ngọc H

Bà Vũ Thị H

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Ngọc T – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn L – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2021/TLST–HS ngày 08 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Nhữ Văn M, sinh ngày 15 tháng 01 năm 1970 tại huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn 07, xã Động Quan, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nhữ Văn T và bà Phạm Thị G; có vợ là Hoàng Thị N và có 02 con. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 19/6/2021 đến ngày 20/6/2021 chuyển sang tạm giam; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái (có mặt)

Người làm chứng: anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn TD, xã Khánh Hòa, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái (vắng mặt, không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng và bán kiếm lời ngày 17/6/2021 Nhữ Văn M đã mua 01 (một) gói ma túy loại Heroin của một người đàn ông tên “D” (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực chợ thuộc Tổ 07, thị trấn Y, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái với số tiền: 1.500.000 đồng. Sau đó M chia nhỏ số ma túy thành 05 (năm) gói nhỏ bọc bằng giấy, trong đó 03 (ba) gói ma túy M đã sử

dùng hết, còn lại 02 (hai) gói ma túy M để bán khi ai có nhu cầu. Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 19/6/2021, Nguyễn Văn T một mình điều khiển xe mô tô BKS 21C1 – 296.02 (xe mô tô của Hoàng Văn Đ, sinh năm 1986, trú tại Thôn C, xã An Lạc, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái) đi từ nhà T theo hướng xã K - Đ đến khu vực nhà ở của Nhữ Văn M mục đích mua ma túy để sử dụng. Đến nơi, Thái hỏi M mua 01 (một) gói ma túy (loại Heroin) với giá 400.000 đồng, gồm: 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng. M cầm tiền và cất vào túi quần bên phải đồng thời cho tay trái vào túi quần bên trái lấy gói ma túy chuẩn bị đưa cho T nhưng chưa kịp đưa thì bị tổ công tác Công an huyện Lục Yên phát hiện bắt quả tang và thu giữ nhiều vật chứng. Cùng ngày cơ quan điều tra tiến hành khám khẩn cấp chỗ ở của Nhữ Văn M phát hiện và thu giữ: 01 (một) cân điện tử vỏ màu đen có chữ POCKET SCALE đã qua sử dụng.

Ngoài lần bán ma túy cho T bị bắt quả tang, M còn khai nhận còn bán 01 (một) gói ma túy loại Heroin với giá 400.000 đồng cho T vào ngày 18/6/2021 tại nhà ở của Nhữ Văn M.

Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định số 361/GĐMT, ngày 27/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Nhữ Văn M có khối lượng là 0,07 gam (*không thấy không thấy gam*); 0,07 chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroin.

Heroine nằm trong danh mục I. STT: 9, Nghị định: 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của chính phủ. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 362/KLGĐ ngày 24/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Toàn bộ số tiền 400.000 đồng (*bốn trăm nghìn đồng*) gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 21C1-296.02, Nhãn hiệu Honda, loại Wave, sơn màu trắng, đen, bạc, xe cũ đã qua sử dụng đã được trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp là Hoàng Văn Đ, sinh năm 1986 trú tại Thôn C, xã An Lạc, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

- 01 (một) điện loại di động, nhãn hiệu Nokia, vỏ máy màu đen, bàn phím nổi, máy cũ đã qua sử dụng, có số thuê bao 0349058319; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, vỏ máy màu đen, bàn phím nổi, máy cũ đã qua sử dụng, có số thuê bao 0819993886; 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; 02 (hai) vỏ phong bì đã mở niêm phong; 02 (hai) bơm kim tiêm loại 3ml/cc chưa qua sử dụng; 02 (hai) ống nước cất tiêm chưa qua sử dụng; 01 (một) cân điện tử vỏ màu đen, trên vỏ có chữ “POCKET SCALE”, cũ đã qua sử dụng; Số tiền 400.000 đồng (*bốn trăm nghìn đồng*) được niêm phong vào phong bì thư, mặt trước phong bì ghi: “tiền thu giữ khi

bắt quả tang Nhữ Văn M ngày 19/6/2021 (sau khi giám định)”. Các vật chứng trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Yên chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS-LY ngày 07 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo Nhữ Văn M về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Nhữ Văn M phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nhữ Văn M từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Bị cáo Nhữ Văn M thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái truy tố và không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo biết hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất, sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nhữ Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, vật chứng vụ án cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào hồi 12 giờ 10 phút ngày 19/6/2021, tại nơi cư trú của bị cáo Nhữ Văn M thuộc thôn 07, xã Đ, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái bị cáo có hành vi bán trái phép chất ma túy, loại Heroin cho Nguyễn Văn T với số tiền 400.000 đồng.

Hành vi nêu trên của Nhữ Văn M đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại Điều 251 bộ luật Hình sự.

Ngoài lần bắt phạm tội quả tang, bị cáo còn 01 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy (Heroin) cho Nguyễn Văn T vào ngày 18/6/2021 với số tiền 400.000 đồng, theo quy định của pháp luật bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung tăng nặng “*Phạm tội 02 lần trở lên*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.
2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

.....
Như vậy Cáo trạng số 22/CT-VKS-LY ngày 07/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Nhữ Văn M tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo: Hành vi của bị cáo có tính chất rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động mua bán trái phép chất ma túy đồng thời gây hại đến tính mạng, sức khỏe của người sử dụng; sự phát triển bình thường của nòi giống dân tộc, tạo dư luận xấu trong nhân dân, gây mất trật tự trị an và có thể làm phát sinh các loại tội phạm khác. Năm 2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Lục Yên xét xử tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” mức án 36 tháng tù (đã được xóa án tích), năm 2018 bị cáo bị Công an huyện Lục Yên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu nên cần xét xử bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hành phạt, cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nhữ Văn M thành khẩn khai báo và tự thú về lần phạm tội trước đó của mình, bổ đề bị cáo là ông Nhữ Văn T là người có công với cách mạng, nên bị cáo M được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn và cách ly bị cáo Nhữ Văn M ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời phục vụ cho công tác đấu tranh và phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nhữ Văn M không có điều kiện về kinh tế, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với Nguyễn Văn T là người mua ma túy của Minh để sử dụng cho bản thân, Công an huyện Lục Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T đúng quy định pháp luật. Đối với người đàn ông tên “D” bán ma túy cho M ngày 17/6/2021 tại khu chợ thuộc Tổ 07, thị trấn Y, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái do chưa xác định được con người cụ thể nên Công an huyện Lục Yên chưa xử lý là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng:

Khối lượng ma túy 0,07gam khi bắt quả tang đã sử dụng giám định hết không hoàn trả nên không đề cập xử lý. Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 21C1-296.02 nhãn hiệu Honda, loại Wave, sơn màu trắng, đen, bạc, xe cũ đã qua sử dụng cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp là Hoàng Văn Đ, là đúng quy định của pháp luật.

01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, vỏ máy màu đen, bàn phím nổi, máy cũ đã qua sử dụng, có số thuê bao 0349058319; 01 (một) cân điện tử vỏ màu đen, trên vỏ có chữ “POCKET SCANLAE” là các tài sản hợp pháp của bị cáo, không sử dụng vào mục đích mua bán ma túy, trả lại cho bị cáo M.

01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, vỏ máy màu đen, bàn phím nổi, máy cũ đã qua sử dụng, có số thuê bao 0819993886 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho anh T theo quy định.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: số tiền 400.000 đồng (*bốn trăm nghìn đồng*) của bị cáo Nhữ Văn M có được từ việc thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy. Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng (*bốn trăm nghìn đồng*) bị cáo Nhữ Văn M có được từ việc bán trái phép chất ma túy cho M vào ngày 18/6/2021.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; 02 (hai) vỏ phong bì đã mở niêm phong; 02 (hai) bơm kim tiêm loại 3ml/cc chưa qua sử dụng; 02 (hai) ống nước cất tiêm chưa qua sử dụng.

[6] Về án phí: Bị cáo Nhữ Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định các Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điều 38; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Nhữ Văn M** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Xử phạt bị cáo Nhữ Văn M 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19 tháng 6 năm 2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; 01 (một) vỏ phong bì đã mở niêm phong mặt trước phong bì ghi “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Nhữ Văn M ngày 19/6/2021 tại Thôn 7, xã Đ, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái”; 01 (một) vỏ phong bì đã mở niêm phong mặt trước phong bì ghi: “Tiền thu giữ khi bắt quả tang Nhữ Văn M ngày 19/6/2021 tại Thôn 7, xã Đ, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái”; 02 (hai) bơm kim tiêm loại 3ml/cc chưa qua sử dụng; 02 (hai) ống nước cất tiêm chưa qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước tiền Việt Nam: 400.000 đồng (*bốn trăm nghìn đồng*) được niêm phong vào một phong bì thư, mặt trước phong bì ghi “Tiền thu giữ bắt quả tang Nhữ Văn M ngày 19/6/2021 (sau khi giám định)”.

- Truy thu sung vào Ngân sách nhà nước đối với bị cáo Nhữ Văn M số tiền: 400.000 đồng (*bốn trăm nghìn đồng*) do mua bán trái phép ma túy vào ngày 18/6/2021.

Trả lại cho bị cáo Nhữ Văn M: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, vỏ máy màu đen, bàn phím nổi, máy cũ đã qua sử dụng, có số thuê bao 0349058319; 01 (một) cân điện tử vỏ màu đen, trên vỏ có chữ “POCKET SCANLAE”.

Trả lại cho anh Nguyễn Văn T: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, vỏ máy màu đen, bàn phím nổi, máy cũ đã qua sử dụng, có số thuê bao 0819993886.

(Các vật chứng nêu trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái và có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/10/2021)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nhữ Văn M phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Bị cáo Nhữ Văn M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh YB; Sở tư pháp;
- VKSND H. Lục Yên; VKSND tỉnh YB;
- Công an huyện Lục Yên;
- Chi cục THADS huyện Lục Yên;
- UBND xã Đ;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Lưu: T.A, THS, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đăng Ninh